MI1111 GIẢI TÍCH I

Phiên bản: 2024.1.0

Mục tiêu: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hàm số một biến số và nhiều biến số. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể học tiếp các học phần sau về Toán cũng như các môn học kỹ thuật khác, góp phần tạo nên nền tảng Toán học cơ bản cho kỹ sư các ngành công nghệ và kinh tế.

Objective: This course provides the basics knowledge about functions of one variable and several variables. Students can understand the basics of computing technology and continue to study further.

Nội dung: Giới hạn, liên tục, đạo hàm, vi phân của hàm số một biến số và nhiều biến số. Tích phân của hàm số một biến số.

Contents: Limits, continuities, derivatives, differentials of functions of one variable and several variables. Integrals of functions of one variable.

1. THÔNG TIN CHUNG

Tên học phần: Giải tích I (Calculus I)

Đơn vị phụ trách: Khoa Toán - Tin

Mã số học phần: MI1111

Khối lượng: 4(3-2-0-8)

Lý thuyết: 45 tiết
Bài tập: 30 tiết
Thí nghiêm: 0 tiết

Học phần tiên quyết: Không

Học phần song hành: Không

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phép tính vi phân hàm một biến số, phép tính tích phân hàm một biến số, hàm số nhiều biến số.

3. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

Mục tiêu/CĐR	VIA ta muc fiell/Chilan dall ra clia hac nhan	
[1]	[2]	[3]
M1	Nắm vững các kiến thức cơ bản của giải tích 1 và vận dụng thực hành giải được các bài tập liên quan	
M1.1	Nắm vững các khái niệm cơ bản của giải tích 1 như: Giới hạn dãy số, giới hạn hàm số, hàm số liên tục, đạo hàm và vi phân cấp cao, cực trị của hàm số một biến số và hàm nhiều biến số; nguyên hàm và tích phân của hàm một biến số	I/T
M1.2	Có khả năng vận dụng các kiến thức để giải được các bài tập liên quan tới nội dung môn học.	T/U
M2	Đạt được thái độ làm việc nghiêm túc cùng kỹ năng cần	

Mục tiêu/CĐR	Mô tả mục tiêu/Chuẩn đầu ra của học phần	CĐR được phân bổ cho HP/ Mức độ(I/T/U)
	thiết để việc làm đạt hiệu quả cao	
M2.1	Có kỹ năng: phân tích và giải quyết vấn đề bằng tư duy, logic chặt chẽ; làm việc độc lập, tập trung.	T/U
M2.2	Nhận diện một số vấn đề thực tế có thể sử dụng công cụ của đại số tuyến tính để giải quyết.	I/T/U
M2.3	Thái độ làm việc nghiêm túc, chủ động sáng tạo, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao.	I/T

4. TÀI LIỆU HỌC TẬP

Giáo trình

- [1] Nguyễn Đình Trí (chủ biên), Trần Việt Dũng, Trần Xuân Hiển, Nguyễn Xuân Thảo (2015). *Toán học cao cấp, tập 1: Giải tích*, NXBGD, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Đình Trí, Tạ Văn Đĩnh, Nguyễn Hồ Quỳnh (2000). *Bài tập Toán học cao cấp tập 1,* NXBGD, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Đình Trí, Tạ Văn Đĩnh, Nguyễn Hồ Quỳnh (1999). *Bài tập Toán học cao cấp tập 2,* NXBGD, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Đình Trí (chủ biên), Trần Việt Dũng, Trần Xuân Hiển, Nguyễn Xuân Thảo (2017). Bài tập Toán học cao cấp, tập 1: Giải tích, NXBGD, Hà Nội.

Sách tham khảo

- [1] Đoàn Công Định, Trịnh Ngọc Hải, Phạm Thị Hoài, Trần Ngọc Thăng, Nguyễn Thị Toàn (2021). Bài Giảng Giải Tích 1. NXB Bách Khoa Hà Nội.
- [2] Trần Bình (1998), Giải tích I, Phép tính vi phân và tích phân của hàm một biển. NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.
- [3] Trần Bình (2005), Giải tích II và III, Phép tính vi phân và tích phân của hàm nhiều biến. NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.
- [4] Trần Bình (2001), Hướng dẫn giải bài tập giải tích toán học, tập 1. NXB Đại học quốc gia Hà Nội.
- [5] Trần Bình (2001), Bài tập giải sẵn giải tích II. NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.

5. CÁCH ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá cụ thể	Mô tả	CĐR được đánh giá	Tỷ trọng
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
A1. Điểm chuyên cần	Thái độ học tập và sự chuyên cần của sinh viên trên lớp học	Thái độ học tập của sinh viên		20%

A2. Điểm kiểm tra định kỳ (*)	A2.1. Kiểm tra định kỳ lần 1 (Điểm KT1, thang điểm 15) (Nội dung: Từ tuần 1 đến hết tuần 5) A2.2. Kiểm tra định kỳ lần 2 (Điểm KT2, thang điểm 15) (Nội dung: Từ tuần 6 đến hết tuần 10)	Thi trắc nghiệm	M1.1, M1.2, M2.1, M2.2, M2.3	30%
A3. Điểm cuối kỳ	Thi cuối kỳ	Thi tự luận	M1.1, M1.2, M2.1, M2.2, M2.3	50%

^(*) Điểm kiểm tra định kỳ (ĐKTĐK) được tính theo công thức ĐKTĐK = 1/3(KT1 + KT2), và sẽ được điều chỉnh bằng cách cộng điểm tích cực học tập có giá trị từ -1 đến +1 theo quy định của Khoa Toán - Tin cùng Quy chế Đào tạo đại học hệ chính quy của ĐH Bách khoa Hà Nội.

6. KÉ HOẠCH GIẢNG DẠY

Tuần	Nội dung	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá, BT
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
1	 Chương 1. Phép tính vi phân hàm một biến số (18 LT+ 13 BT) 1.1 Mở đầu 1.2 Định nghĩa hàm số, một số khái niệm cơ bản về hàm số, hàm hợp, hàm ngược 1.3 Các hàm số sơ cấp cơ bản: Hàm lượng giác ngược, hàm hyperbolic, khái niệm hàm số sơ cấp 1.4 Dãy số: định nghĩa dãy số, các khái niệm cơ bản. Các tiêu chuẩn tồn tại giới hạn: tiêu chuẩn kẹp, tiêu chuẩn đơn điệu bị chặn. Tiêu chuẩn Cauchy. 	M1.1 M1.2 M2.1 M2.3	Giảng viên: - Tự giới thiệu. - Giới thiệu đề cương môn học. - Giải thích cách thức dạy và học cũng như hình thức đánh giá môn học. - Giảng bài, trao đổi hỏi đáp với sinh viên trong quá trình giảng bài. Sinh viên: - Chuẩn bị đọc trước nội dung bài giảng của tuần kế tiếp. - Nắm vững các khái niệm cơ bản và vận dụng giải các bài tập phù hợp nội dung và tiến đô môn học.	A2.1, A3
2	 1.5 Giới hạn hàm số: hai định nghĩa tương đương, các phép toán và tính chất. Giới hạn của hàm hợp, giới hạn một phía, giới hạn ở vô cực và giới hạn vô cực 1.6 Các khái niệm vô cùng bé (VCB), vô cùng lớn (VCL), so sánh các VCB, VCL, các tính chất và các quy tắc ngắt bỏ VCB, VCL 1.7 Hàm số liên tục, liên tục một phía, liên tục đều và các tính chất. Điểm gián đoạn của hàm số, phân loại điểm gián đoạn, Hàm liên 		Giảng viên: - Giảng bài, trao đổi hỏi đáp với sinh viên trong quá trình giảng bài. Sinh viên: - Chuẩn bị đọc trước nội dung bài giảng của tuần kế tiếp. - Nắm vững các khái niệm	A2.1, A3

Tuần	Nội dung	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá, BT
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
	tục từng khúc.		cơ bản và vận dụng kiến thức thực hành giải các bài	
3	1.8 Đạo hàm và vi phânMột số khái niệm cơ bản		tập môn học cũng như một số bài toán thực tế có mô	A2.1, A3
	 Đạo hàm một phía, mối quan hệ giữa đạo hàm và đạo hàm một phía, mối quan hệ giữa đạo hàm và liên tục. 		hình gắn với nội dung môn học.	
	- Đạo hàm của hàm hợp, Đạo hàm của hàm số ngược			
	 Vi phân: định nghĩa, ý nghĩa hình học, ứng dụng vi phân để tính gần đúng. Mối liên hệ giữa hàm số có đạo hàm và hàm khả vi. Vi phân của hàm hợp và tính bất biến của vi phân cấp một 			
4	- Đạo hàm và vi phân cấp cao			A2.1,
	1.9 Các định lý về hàm khả vi và ứng dụng			A3
	 Các định lý Fermat, Rolle, Lagrange, Cauchy 			
5	 Các công thức khai triển Taylor, Maclaurin 			A2.1, A3
	 Các quy tắc L'Hospital để khử dạng vô định, ứng dụng khai triển hữu hạn để tìm giới hạn 			
	 Hàm số đơn điệu và các tính chất Bất đẳng thức hàm lồi 			
	- Cực trị của hàm số			
	- Phương pháp Newton (tiếp tuyến)			
6	1.10 Khảo sát hàm số, đường cong	M1.1		A2.2,
	- Hàm số y=f(x)	M1.2		A3
	- Đường cong cho dạng tham số	M2.1		
	 Đường cong cho trong toạ độ cực 	M2.2		
7	Chương 2. Phép tính tích phân hàm một biến	M2.3 M1.1	-	A2.2,
,	số (15 LT+9BT)	M1.2		A3
	2.1 Tích phân bất định	M2.1		
	- Một số khái niệm cơ bản	M2.3		
	- Tích phân các hàm phân thức hữu tỉ			
8	- Tích phân các hàm vô tỉ, lượng giác. Một số	M1.1		A2.2,
	ví dụ đơn giản về phép đổi biến Euler	M1.2		A3
	2.2 Tích phân xác định	M2.1		
	- Định nghĩa, ý nghĩa hình học, cơ học	M2.2		
		M2.3		
9	- Tiêu chuẩn khả tích. Các tính chất của tích	M1.1	Giảng viên:	A2.2,

Tuần	Nội dung	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá, BT
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
	phân xác định - Công thức đạo hàm theo cận, công thức Newton- Leibniz - Các phương pháp tính 2.3 Tích phân suy rộng (TPSR): - TPSR loại 1: Định nghĩa, ý nghĩa hình học, các khái niệm hội tụ, phân kỳ, giá trị của tích phân	M1.2 M2.1 M2.3	 Giảng bài, trao đổi hỏi đáp với sinh viên trong quá trình giảng bài. Sinh viên: Chuẩn bị đọc trước nội dung bài giảng của tuần kế tiếp. Nắm vững các khái niệm cơ bản và vận dụng kiến 	A3
10	 TPSR loại 1: TPSR của hàm số không âm, các định lý so sánh, hội tụ tuyệt đối, bán hội tụ TPSR loại 2: Định nghĩa, ý nghĩa hình học, các khái niệm hội tụ, phân kỳ, giá trị của tích phân, TPSR của hàm số không âm, các định lý so sánh, hội tụ tuyệt đối, bán hội tụ 2.4 Úng dụng của tích phân xác định Sơ đồ tổng tích phân, vi phân 		thức thực hành giải các bài tập môn học cũng như một số bài toán thực tế có mô hình gắn với nội dung môn học.	A2.2 A3
11	- Tính diện tích miền phẳng, mặt tròn xoay; thể tích vật thể; độ dài cung phẳng	M1.1 M1.2 M2.1 M2.2 M2.3		A3
12	Chương 3. Hàm số nhiều biến số (12 LT+ 8 BT)	M1.1		A3
	3.1 Các khái niệm cơ bản:	M1.2 M2.1		
	- Miền, khoảng cách, lân cận, biên, miền	M2.3		
	đóng, mở, bị chặn	1012.3		
	- Định nghĩa hàm nhiều biến, ý nghĩa hình			
	học, tập xác định, tập giá trị - Giới hạn của hàm nhiều biến (giới hạn theo			
	hàm điểm), các phép toán			
	- Hàm liên tục: Định nghĩa, các phép toán,			
12	tính chất, liên tục đều			4.2
13	3.2 Đạo hàm riêng và vi phânĐạo hàm riêng: Định nghĩa, cách tính			A3
	 Vi phân toàn phần: Định nghĩa, mối liên hệ giữa hàm số khả vi và có đạo hàm riêng, ứng dụng tính gần đúng 			
	 Đạo hàm riêng và vi phân của các hàm hợp, tính bất biến của vi phân cấp 1 			
	- Hàm ẩn: Định nghĩa, định lý tồn tại và cách tính đạo hàm riêng			
14	- Đạo hàm riêng và vi phân cấp cao: Định	M1.1		A3

Tuần	Nội dung	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá, BT
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
	nghĩa, định lý Schwartz về điều kiện các	M1.2		
	đạo hàm riêng hỗn hợp bằng nhau, tính không bất biến của vi phân cấp cao	M2.1		
	- Công thức khai triển Taylor	M2.2		
	3.3 Cực trị của hàm số nhiều biến	M2.3		
	- Định nghĩa			
	- Quy tắc tìm cực trị			
15	- Cực trị có điều kiện		Giảng viên:	A3
	- Giá trị lớn nhất và nhỏ nhất		- Giảng bài, trao đổi hỏi đáp với sinh viên trong quá trình giảng bài.	
			Sinh viên:	
			- Nắm vững các khái niệm cơ bản và vận dụng kiến thức thực hành giải các bài tập môn học cũng như một số bài toán thực tế có mô hình gắn với nội dung môn học.	
16	Tổng kết - Ôn tập			

7. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

(Các quy định của học phần nếu có)

8. NGÀY PHÊ DUYỆT:

Khoa Toán - Tin